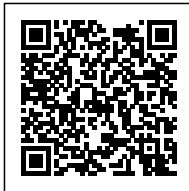


HÒA THƯỢNG THÍCH PHƯỚC NHÀN (1886-1962)



HÒA THƯỢNG THÍCH PHƯỚC NHÀN
(1886 - 1962)



Hòa thượng Thích Phước Nhàn, thế danh Trương Văn Ninh, sinh năm Bính Tuất (1886) tại làng Phú Bình, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Ngài sinh trong một gia đình Nho giáo nhưng thấm nhuần Phật giáo. Khi còn nhỏ Ngài được song thân cho theo học chữ Nho nên sớm am tường

thi lễ.

Năm 14 tuổi (1899) tức duyên đã đến, Ngài được song thân cho tầm sư học đạo. Ngài xuất gia đầu sư với Hòa thượng Thanh Minh - Viên Tâm (Tổ khai sơn chùa Linh Sơn Diên Thọ - Hố Dầu - núi Cú), được Hòa thượng ban pháp danh Trừng Phong, tự Phước Nhân, thuộc đời 41 dòng Lâm Tế Chánh Tôn, chi phái Liễu Quán.

Sau khi xuất gia, Ngài chuyên cần tu học, chấp lao phục dịch tròn bốn phận của một Sa Di sơ cơ nhập đạo. Ngài được Tổ Thanh Minh dạy kinh luật, chữ Hán, và các khoa nghi ứng phú đạo tràng. Hầu thầy học đạo được bốn năm thì Tổ viên tịch. Ngài thay thầy trông nom Tổ đình và nhiếp hóa đồ chúng.



HÒA THƯỢNG THÍCH PHƯỚC NHÂN
(1886 - 1962)

Năm Ất Tỵ (1905), Ngài được 19 tuổi, Hòa thượng Phước Dư chùa Thập Tháp, Bình Định vào Diên Thọ, Ngài ân cần thỉnh Hòa thượng dạy thêm kinh luật, nhất là bốn bộ luật giải. Dạy được sáu tháng, Hòa thượng Phước Dư trở về Bình Định. Từ đó, Ngài một mình sống nơi non cao rừng thẳm, làm bạn với cỏ cây, chim muông và duy nhất với một hổ tướng (cọp), pháp danh Trừng Hộ (vị cọp này, trước đây quy y với Tổ Thanh Minh - Viên Tâm).

Năm Giáp Dần (1915) khi Ngài 29 tuổi, bấy giờ tại chùa Thiền Long, xã Đại Nan, Phan Thiết, khai đại giới đàn, Ngài được thọ Tam đàn Cụ Túc do Hòa thượng Tường Vân làm Hòa thượng

Đàn đầu thí giới, và được ban pháp hiệu Chánh Pháp.

Sau khi thọ giới xong, Ngài trở về chốn Tổ, tiếp tục trau dồi đạo hạnh, nhiếp hóa đồ chúng và ẩn thân nơi núi Tà Cú để tiếp tục hành trì pháp môn Du già Mật tông (Sau này, Ngài rất nổi tiếng về khoa nghi Du già chấn tế). Với sức học uyên thâm, sự hành trì tinh tấn, nên đức độ của Ngài vang tiếng một thời nơi đất Bình Thuận. Phật tử ở Bình Thuận quy y với Ngài rất đông.

Để hướng dẫn Phật tử tu hành theo pháp môn Tịnh độ công cứ, Ngài đứng ra lập Hội Diên Khánh ở thôn Phú Long, thuyết giáo giảng kinh cho Phật tử ở địa phương này hướng về Phật đạo. Năm Khải Định thứ 7 (1922), Ngài tổ chức đại trùng tu chùa Diên Thọ (Tổ đình Hố Dấu).

Năm Giáp Tý (1924), Ngài 38 tuổi được thỉnh làm Đệ tam Tôn chứng giới đàn chùa Phước Lâm, và khai sơn chùa Hiệp Phước (Hiệp Nghĩa, huyện Hàm Tân). Cũng trong năm này, Ngài làm Giáo Thọ A Xà Lê đại giới đàn chùa Thiền Lâm, Phan Thiết. Năm 1936, Ngài khai sơn chùa Pháp Diên (phường Đức Long, Phan Thiết).



Chùa Pháp Diên (phường Đức Long, Phan Thiết) (Ảnh st)

Năm 1938, Ngài làm Yết ma A Xà Lê Đại giới đàn chùa Linh Sơn Trường Thọ (núi Cú). Năm 1940, Ngài được Hội Phật Học cung thỉnh đảm nhiệm Đệ tam Chứng minh Đạo sư Hội Phật Học Bình Thuận, và trụ trì chùa Tỉnh hội. Cũng trong năm này, Ngài làm Chánh chủ hương trường

hạ chùa Phật Học, và Yết Ma A Xà Lê giới đàn chùa Long Thành, Bồ Tát sư chùa Xuân Quang, Phan Thiết. Năm 1942, chùa Hưng Long tỉnh Gia Định (Nam kỳ) khai đại giới đàn cung thỉnh Ngài đương vi Đàn đầu Hòa thượng truyền giới.

Năm 1943, Ngài làm Thiển chủ trường hạ chùa Long Hải và đương vi Đàn đầu Hòa thượng truyền giới của giới đàn này. Năm 1944, chùa Thạnh Long (đảo Phú Quý) khai giới đàn, Ngài làm Nội đàn chủ sám. Năm 1945, chùa Thái An (Hòa Đa - Phan Rí) khai giới đàn, Ngài làm Nội ngoại đàn chủ sám. Năm 1946, chùa Phước Thọ (Lương Sơn) khai giới đàn, Ngài được cung thỉnh đương vi Tam Đàn thí giới Đại lão Hòa thượng.

Năm 1947, chư Tăng trong sơn môn Bình Thuận cung thỉnh Ngài đảm nhiệm Tông lâm Pháp chủ, kiêm Đề nhị Chứng minh Đạo sư. Và năm 1948, Ngài được suy tôn ngôi vị Thượng Thủ Giáo Hội Tăng Già Bình Thuận. Năm 1958, Ngài làm Chứng minh tối cao trường hạ chùa Phật Quang - Phan Thiết và Chứng minh khai sơn Tông Lâm Vạn Thiện - Bình Thuận. Sang năm 1959, Ngài lại khai sơn chùa Phước Trí. Năm 1960, Ngài làm Chứng minh Đạo sư trường hạ chùa Linh Bảo (Tuy Phong - Bình Thuận), và được chư Tăng tỉnh Bình Tuy cung thỉnh đảm nhiệm Chứng minh Đạo sư Giáo Hội Tăng Già Bình Tuy.



Năm 1958 Hòa Thượng Thích Phước Nhân làm Chứng minh tối cao chùa Phật Quang (Ảnh st)
Dù tuổi già sức yếu nhưng Ngài không quản khó khăn. Tổ đình Linh Sơn Diên Thọ (Hố Dầu) trái

bao mưa nắng và sự tàn phá của thời gian cũng bị hư sụp. Để duy trì và trùng hưng chốn Tổ, Ngài phát tâm trùng tu lại Tổ đình. Năm 1962, Ngài khởi công đại trùng tu.

Công việc đang còn dang dở, ngày 15 tháng 3, Ngài thọ bệnh. Đến 10 giờ 30 ngày 19 tháng 3 năm 1962, sau khi dặn dò việc Tổ đình với các đệ tử, Ngài đã an nhiên thị tịch tại chùa Pháp Diên. Giáo Hội Tăng Già Bình Thuận và đồ chúng xây Bảo tháp tại chùa Linh Sơn Diên Thọ (Hố Dầu - Tà Cú) để lưu giữ nhục thể của Ngài.

Hòa thượng Thích Phước Nhân, suốt cuộc đời đã tận tụy phụng sự chánh pháp và hướng dẫn tứ chúng tu học, Ngài luôn đem hết sức mình để phò trì Phật pháp, đảm nhiệm nhiều chức vụ quan trọng do Giáo Hội Tăng Già Bình Thuận suy cử. Ngài là một bậc Tôn túc hữu công đối với Phật Giáo Bình Thuận, mà việc hoàng dương chánh pháp nơi địa bàn khiêm tốn này trong giai đoạn lịch sử Phật Giáo nửa đầu thế kỷ XX là tham gia chấn hưng Phật Giáo nước nhà.

Trích: **Tiểu sử Danh tăng Việt Nam Thế kỷ XX - Tập 1** (Gia đoạn chia đôi đất nước)
- Chủ biên: **TT.Thích Đồng Bổn**